TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **46**/2026/HS-ST
Ngày 29-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Việt

2. Ông Nguyễn Thanh Rực

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Thành – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Kiều Thanh Thật- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2026/TLST-HS ngày 13/5/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2026/QĐXXST-HS ngày 18/5/2026 đối với các bị cáo:

1. Thạch Hồng M (tên gọi khác: N); Sinh ngày 01 tháng 01 năm: 2003; Tại: Tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ). Nơi thường trú: Ấp B, xã L, thành phố Cần Thơ); Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch Hồng M1 và bà Thạch Thị H; Bị cáo không có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự (Quyết định xử phạt hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 23/4/2025 của Công an xã L xử phạt bị cáo Thạch Hồng M 1.500.000 đồng do bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy); Bị cáo Thạch Hồng M bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2026 cho đến nay (có mặt).

2. Sơn Huỳnh A (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày 08 tháng 9 năm: 1993; Tại: Tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ). Nơi thường trú: Ấp N, xã L, thành phố Cần Thơ); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sơn S và bà Trần Thị C; Vợ: Lý Thị O; Bị cáo có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án: Không; Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự (Quyết định xử phạt hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 13/6/2025 của Công an xã L xử phạt bị cáo Sơn Huỳnh A 1.500.000 đồng do bị cáo có hành vi

sử dụng trái phép chất ma túy); Bị cáo Sơn Huỳnh A bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2026 cho đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho các bị cáo Thạch Hồng M và Sơn Huỳnh A*: Ông Lê Văn H1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố C; địa chỉ trung tâm: địa chỉ: Số A, đường T, phường N, thành phố Cần Thơ (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Kim Thanh S1; sinh năm 2001; Nơi cư trú: Ấp B, xã L, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

* *Người phiên dịch tiếng Khmer*: Ông Trà Trường G, dân tộc Khmer; Địa chỉ: Ấp M, xã L, thành phố Cần Thơ (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28 tháng 10 năm 2025 khi đi câu cá, Thạch Hồng M gặp người tên T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, chỉ biết nhà ở gần chùa Đ thuộc xã T, thành phố Cần Thơ) qua trò chuyện thì T cho M 01 cái nỏ thủy tinh và 01 (một) túi nylon có chứa một ít ma túy đá để sử dụng. Mươl mang về nhà, lấy 01 (một) chai nhựa, khoét trên nắp chai hai lỗ, sau đó lấy nỏ thủy tinh gắn vào một lỗ, lỗ còn lại gắn một đoạn ống hút để tạo thành dụng cụ sử dụng ma túy. Bị cáo Thạch Hồng M đã lấy ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy trên để Thạch Hồng M, Sơn Huỳnh A và Kim Thanh S1 sử dụng hai lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/10/2025, M và Huỳnh A tổ chức uống bia tại nhà của M thuộc ấp B, xã L, thành phố Cần Thơ. Sau khi nghỉ uống bia, Thạch Hồng M có nói với S2 Huỳnh A sử dụng ma túy không, Huỳnh A đồng ý, M hỏi Huỳnh A còn tiền không để hùn tiền cùng nhau sử dụng ma túy, Huỳnh A đưa cho M số tiền 100.000 đồng để hùn mua ma túy về sử dụng chung. Sau đó, M và Huỳnh A đi ra căn chòi phía sau nhà của M để sử dụng ma túy. Mươl lấy ma túy ra đổ vào nỏ thủy tinh và dùng bật lửa đốt lên cho ma túy tan chảy rồi cầm cho Huỳnh A hút ma túy trước, sau khi Huỳnh A hút xong thì M tự đốt ma túy để tiếp tục sử dụng, Huỳnh A và M hút ma túy được khoảng 02 hơi thì nghỉ. Khi sử dụng ma túy xong, M để dụng cụ sử dụng ma túy tại căn chòi.

Lần thứ hai: Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 29/10/2025, Thạch Hồng M điện thoại rủ Kim Thanh S1 (sinh ngày 04/3/2001, đăng ký thường trú: ấp B, xã L, thành phố Cần Thơ) đến nhà của M để sử dụng ma túy thì S1 đồng ý. Khi S1 đến nhà của M, S1 và M ngồi xem và sử dụng điện thoại ở ghế đá trong khu vực nhà bếp. Sau đó, M lấy túi nylon có ma túy đổ vào trong nỏ thủy tinh rồi M dùng bật lửa để đốt cho ma túy tan chảy rồi M hút một hơi vào trong người. Sau khi hút xong M cầm dụng cụ đưa qua cho S1 đốt lên hút ma túy vào cơ thể. Khi S1 hút xong thì M để dụng cụ sử dụng ma túy trên bàn rồi M đi ngủ còn S1 cầm dụng cụ sử dụng ma túy qua nhà cũ của M tự sử dụng cho đến hết số ma túy còn lại.

Tại kết luận giám định số 1830/KL-KTHS ngày 07/11/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: Mẫu gửi giám định là 01 nỏ thủy tinh được uốn cong đã qua sử dụng tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine. Do mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Tại kết luận giám định số 1831/KL-KTHS ngày 05/11/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: Đối với mẫu ký hiệu M1; M2; M3 là nước tiểu của Thạch Hồng M, Sơn Huỳnh A và Kim Thanh S1 gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- Của bị cáo Thạch Hồng M: 01 chai nhựa màu trắng (không nhãn mác), có nắp chai màu trắng, trên nắp chai được khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 nỏ thủy tinh được uốn cong thành hình cầu, bên trong có vết ám khói màu nâu đen, lỗ còn lại của nắp chai được kết nối với một đoạn ống nhựa màu trắng dùng để sử dụng ma túy; 01 bật lửa, nhãn hiệu Hoa Việt (đã qua sử dụng) dùng để sử dụng ma túy; 01 bật lửa đã được tháo ra phần thân, phần đầu bật lửa kết nối thêm một đoạn ống nhựa, dùng để sử dụng ma túy; Tiền Việt Nam 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

- Của Kim Thanh S1: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (đã qua sử dụng).

* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thạch Hồng M khai nhận: Vào ngày 28 tháng 10 năm 2025 bị cáo được một người tên T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, chỉ biết nhà ở gần chùa Đ thuộc xã T, thành phố Cần Thơ) cho bị cáo 01 cái nỏ thủy tinh và 01 (một) túi nylon có chứa một ít ma túy đá để sử dụng, sau đó bị cáo đem về nhà và bị cáo tổ chức sử dụng 02 lần, lần thứ nhất là khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/10/2025, bị cáo có nói với S2 Huỳnh A sử dụng ma túy không, Huỳnh A đồng ý nên bị cáo kêu Huỳnh A hùn tiền cùng nhau sử dụng ma túy, Huỳnh A đưa cho số tiền 100.000 đồng để hùn mua ma túy về sử dụng chung. Lần thứ hai là Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 29/10/2025, bị cáo điện thoại rủ Kim Thanh S1 đến nhà của M để sử dụng ma túy, S1 đồng ý. Khi S1 đến nhà của bị cáo, bị cáo M lấy túi nylon có ma túy đổ vào trong nỏ thủy tinh rồi bị cáo dùng bật lửa để đốt cho ma túy tan chảy rồi bị cáo hút một hơi vào trong người. Sau khi hút xong bị cáo đưa dụng cụ sử dụng qua cho S1 đốt lên hút ma túy vào cơ thể.

* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Sơn Huỳnh A khai nhận: Vào chiều ngày 28/10/2025, bị cáo uống bia tại nhà của M ở ấp B, xã L, thành phố Cần Thơ. Sau khi nghỉ uống bia thì M có nói với bị cáo sử dụng ma túy không thì bị cáo đồng ý và M kêu bị cáo hùn tiền cùng nhau sử dụng ma túy nên bị cáo đưa cho M số tiền 100.000 đồng để hùn mua ma túy về sử dụng chung. Sau đó, bị cáo và M đi ra căn chòi phía sau nhà của M để sử dụng ma túy. Mươl lấy ma túy ra đổ vào nỏ thủy tinh và dùng bật lửa đốt lên cho ma túy tan chảy rồi cầm cho bị cáo hút ma túy trước sau đó đến M, bị cáo và M hút ma túy được khoảng 02 hơi thì nghỉ.

* Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSCTO-KV, ngày 11/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ đã: Truy tố ra trước Toà án nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ để xét xử:

- Bị cáo Thạch Hồng M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

- Bị cáo Sơn Huỳnh A về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

* Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Bị cáo Thạch Hồng M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) và đề nghị xử phạt bị cáo M từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bị cáo Sơn Huỳnh A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) và đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh A từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đồng thời đề nghị Hội xét xử xử lý vật chứng vụ án và án phí theo quy định.

Người bào chữa cho các bị cáo Thạch Hồng M và Sơn Huỳnh A trình bày: Người bào chữa thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng cho bị cáo nhưng Luật sư đề nghị khi quyết định hình phạt cần xem xét: Các bị cáo đã nhận thức được hành của mình là sai nên đã thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, không có tiền án, bị cáo M có con còn nhỏ, bên cạnh đó các bị cáo là người dân tộc Khmer. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xư phạt các bị cáo mức án khởi điểm của Kiểm sát viên đề nghị là đủ răn đe và cho các bị cáo được miễn án phí.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Kim Thanh S1 tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 292 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cho thấy các bị cáo Thạch Hồng M, Sơn Huỳnh A đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Lời thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trước đây của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Các bị cáo Thạch Hồng M, Sơn Huỳnh A là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự các bị cáo là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

- Vào ngày 28/10/2025, khi bị cáo M rủ bị cáo Sơn Huỳnh A sử dụng ma túy thì bị cáo Sơn Huỳnh A đồng ý nên bị cáo M đã lấy dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy của bị cáo ra để cùng bị cáo Sơn Huỳnh A sử dụng, trong lần sử dụng này bị cáo Huỳnh A hùn tiền 100.000 đồng để mua ma túy cùng sử dụng,

- Đến ngày 29/10/2025 bị cáo M điện thoại rủ Kim Thanh S1 lại nhà bị cáo sử dụng ma túy và S1 đồng ý, khi chạy lại nhà bị cáo M thì bị cáo lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo ra để cùng S1 sử dụng ma túy.

[4] Tại kết luận giám định số 1830/KL-KTHS ngày 07/11/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: Mẫu gửi giám định là 01 nỏ thủy tinh được uốn cong đã qua sử dụng tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine. Do mẫu dạng vết không xác định được khối lượng và Tại kết luận giám định số 1831/KL-KTHS ngày 05/11/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: Đối với mẫu ký hiệu M1; M2; M3 là nước tiểu của Thạch Hồng M, Sơn Huỳnh A và Kim Thanh S1 gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine. Như vậy hành vi của các bị cáo Thạch Hồng M và Huỳnh A đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo đó bị cáo M tổ chức sử dụng ma túy 02 lần (lần thứ nhất với Sơn Huỳnh A vào ngày 28/10/2025; lần 2 với Kim Thanh S1 vào ngày 29/10/2025) nên hành vi của bị cáo cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025). Đối với bị cáo Sơn Huỳnh A có hành vi tổ chức sử dụng ma túy 01 lần vào ngày 28/10/2025 với bị cáo M (bị cáo hùn tiền 100.000 đồng) nên hành vi của bị cáo cấu thành tội tổ

chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

[5] Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ truy tố:

- Bị cáo Thạch Hồng M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bị cáo Sơn Huỳnh A về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo Thạch Hồng M và Huỳnh A là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý về các chất ma túy của Nhà nước đồng thời còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Trong vụ án này các bị cáo cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy nhưng các bị cáo không có phân công vai trò cụ thể, rõ ràng nên thuộc đồng phạm giản đơn. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời còn răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo như sau:

[7] Đối với bị cáo Thạch Hồng M: Bị cáo là người chủ động rủ bị cáo Sơn Huỳnh A, Kim Thanh S1, yêu cầu bị cáo Sơn Huỳnh A hùn tiền với bị cáo để mua ma túy về sử dụng và chuẩn bị dụng cụ, cung cấp địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tự khai báo ra các lần tổ chức sử dụng ma túy chưa bị phát hiện. Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Khmer sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[8] Đối với bị cáo Sơn Huỳnh A: Bị cáo là người hùn tiền với bị cáo M để mua ma túy về sử dụng. Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án nhưng có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 chai nhựa màu trắng (không nhãn mác), có nắp chai màu trắng, trên nắp chai được khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 nỏ thủy tinh được uốn cong thành hình cầu, bên trong có vết ám khói màu nâu đen, lỗ còn lại của nắp chai được kết nối với một đoạn ống nhựa màu trắng dùng để sử dụng ma túy; 01 bật lửa, nhãn hiệu Hoa Việt (đã qua sử dụng) dùng để sử dụng ma túy; 01 bật lửa đã được tháo ra phần thân, phần đầu bật lửa kết nối thêm một đoạn ống nhựa, dùng để sử dụng ma túy. Xét thấy đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, do đó căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền Việt Nam 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng thu của bị cáo M nhưng đây là số tiền bị cáo Huỳnh Anh H2 để mua ma túy về tổ chức sử dụng. Xét thấy, đây là số tiền các bị cáo dùng làm phương tiện để phục vụ cho hành vi phạm tội của mình cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (đã qua sử dụng) của Kim Thanh S1. Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp của Kim Thanh S1 không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo do đó cần trả lại cho Kim Thanh S3 theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Đối với Kim Thanh S1 đã sử dụng trái phép chất ma túy cùng bị cáo Thạch Hồng M. Tuy nhiên, S1 là người thụ hưởng, bản thân S1 không có tiền án, tiền sự nên không xem xét xử lý S1 và tách hành vi của Kim Thanh S1 chuyển đến Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 83/QĐ-XPHC ngày 24/4/2026 xử phạt Kim Thanh S1 1.500.000 đồng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[10] Đối với người tên T cho bị cáo Thạch Hồng M ma túy và nỏ thủy tinh, do không rõ họ tên địa chỉ cụ thể để mời về làm việc. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh để làm việc và xử lý sau.

[11] Xét lời trình bày của Người bào chữa cho các bị cáo về việc đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án khởi điểm của Kiểm sát viên đề nghị và cho các bị cáo miễn án phí. Xét thấy, các bị cáo là người dân tộc Khmer sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án yêu cầu trên là có cơ sở chấp nhận.

[12] Đối với ý kiến xin miễn án phí cho các bị cáo Thạch Hồng M và Sơn Huỳnh A. Xét thấy, các bị cáo là người dân tộc Khmer sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án yêu cầu trên là có cơ sở chấp nhận.

[13] Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án, các bị cáo Thạch Hồng M và Sơn Huỳnh A không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Tòa án tống đạt hợp lệ *(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình)*

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) đối với bị cáo Thạch Hồng M.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) đối với các bị cáo Sơn Huỳnh A.

Tuyên bố các bị cáo: Thạch Hồng M và Sơn Huỳnh A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt:

- Xử phạt bị cáo Thạch Hồng M 07 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2026.

- Xử phạt bị cáo Sơn Huỳnh A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2026.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa màu trắng (không nhãn mác), có nắp chai màu trắng, trên nắp chai được khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 nỏ thủy tinh được uốn cong thành hình cầu, bên trong có vết ám khói màu nâu đen, lỗ còn lại của nắp chai được kết nối với một đoạn ống nhựa màu trắng dùng để sử dụng ma túy; 01 bật lửa, nhãn hiệu Hoa Việt (đã qua sử dụng) dùng để sử dụng ma túy; 01 bật lửa đã được tháo ra phần thân, phần đầu bật lửa kết nối thêm một đoạn ống nhựa, dùng để sử dụng ma túy.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Số tiền Việt Nam 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng.

- Trả lại cho Kim Thanh S1: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (đã qua sử dụng).

(Các vật chứng và tài sản trên hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Cần Thơ quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/5/2026).

Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Thạch Hồng M và Sơn Huỳnh A không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên ánĐối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Tòa án tống đạt hợp lệ . *(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).*

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Phòng HSNV- CA TP Cần Thơ (PV 06);
- CQ THAHS- CA TP Cần Thơ (PC 10);
- Cơ quan CSĐT- CA. TP Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 9 – Cần Thơ;
- Phân trại tạm giam Trần Đề thuộc Trại tạm giam số 02 – CA TPCT;
- Cơ quan THADS thành phố Cần Thơ;
- Các bị cáo; NBC; NLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Công Minh